

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 551/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý công sản, thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 44/QĐ-BTC ngày 09/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-BTC ngày 27/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên tại Tờ trình số 697/TTr-STC ngày 08/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý công sản, thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN,
THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 551/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|---|---|--|----------------------|---|------------------------|
| I | Lĩnh vực thuế | | | | | |
| 1 | Thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp | - Trường hợp xe bị hủy hoại do tai nạn hoặc thiên tai; bị tịch thu hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; bị tai nạn đến mức không thể tiếp tục lưu hành phải sửa chữa từ 30 ngày trở lên: 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp | - Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Tại Đơn vị đăng kiểm</i> | Không quy định | - Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. - Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008. - Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023. - Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định mức | Một cửa |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|---|--|---|----------------------|---|--------------------------------|
| | | <p>xe ô tô đăng ký, đăng kiểm tại Việt Nam nhưng hoạt động tại nước ngoài liên tục từ 30 ngày trở lên: 1 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp xe ô tô bị mất trộm trong thời gian từ 30 ngày trở lên: 1 ngày làm việc.</p> | | | thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ | |
| 2 | Thủ tục xác định xe kinh doanh vận tải thuộc doanh nghiệp tạm dừng lưu hành liên tục từ 30 ngày trở lên | <p>Tại Sở Giao thông vận tải</p> <p>- Trường hợp chưa đủ điều kiện: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện: 03 ngày làm</p> | <p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: + <i>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> | Không quy định | <p>- Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015.</p> <p>- Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008.</p> <p>- Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ ngân</p> | Một cửa liên thông/ một cửa |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|---|---|--|----------------------|--|--------------------------------|
| | | việc kể từ ngày nhận đơn. Tại đơn vị đăng kiểm - Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp: 01 ngày làm việc. - Trường hợp đủ điều kiện: 01 ngày làm việc. | Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. + Tại đơn vị đăng kiểm. | | sách trung ương năm 2023. - Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ | |
| 3 | Thủ tục đề nghị cấp/cấp lại Tem kiểm định và Tem nộp phí sử dụng đường bộ | 1 ngày làm việc | - Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Tại Đơn vị đăng kiểm | Không quy định | - Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. - Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008. - Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023. - Nghị định số | Một cửa liên thông/ một cửa |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|---|---------------------|--|----------------------|---|------------------------|
| | | | | | 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ | |
| 4 | Thủ tục đề nghị trả lại phù hiệu, biển hiệu | 02 ngày làm việc. | <p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> | Không quy định | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. - Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008. - Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023. - Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ | Một cửa |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|--|--|--|----------------------|--|------------------------|
| 5 | Thủ tục xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ | <p>Tại Sở Giao thông vận tải</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện xem xét: chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Tại đơn vị đăng kiểm: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận Đơn xin xác nhận ô tô không tham gia giao thông.</p> | <p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>+ <i>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;</i></p> <p>Địa chỉ: <i>Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p>+ <i>Tại đơn vị đăng kiểm.</i></p> | Không quy định | <p>- Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015.</p> <p>- Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008.</p> <p>- Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ</p> | Một cửa |
| II | Lĩnh vực Quản lý công sản | | | | | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|-----|---|----------------------------------|---|----------------------|--|------------------------|
| 1 | Chuyển giao công trình điện là hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong các dự án khu đô thị, khu dân cư và dự án khác do chủ đầu tư phải bàn giao lại cho Nhà nước theo quy định của pháp luật | 44 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | -Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Cơ quan nhận bàn giao hạ tầng kỹ thuật trong các dự án khu đô thị, khu dân cư và dự án khác theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Cơ quan nhận bàn giao)</i> | Không quy định | Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Quyết định số 337/QĐ-BTC ngày 27/02/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính | Một cửa |
| 2 | Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước | 67 ngày | -Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của HĐND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc</i> | Không quy định | Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Quyết định số 337/QĐ-BTC ngày 27/02/2023 của Bộ Tài | Một cửa |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Cơ chế giải quyết TTHC |
|------------|-------------------------------|----------------------------|---|-----------------------------|--|-------------------------------|
| | | | <i>ngoài ngân sách nhà nước sang tập đoàn Điện lực Việt Nam (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, người có thẩm quyền)</i> | | chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính | |